

Số: /BC-BKHDT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO**Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật HTX**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 5, Bộ Kế hoạch và Đầu tư được giao chủ trì xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã.

Trong quá trình xây dựng Nghị định, theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2020, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thực hiện việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) có liên quan đến nội dung Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật HTX số 17/2023/QH15 (sau đây viết tắt là Luật HTX năm 2023). Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo kết quả rà soát như sau:

1. Chương 1, Những quy định chung

- Về Phân loại quy mô HTX tại Điều 3, 4 của dự thảo Nghị định (quy định chi tiết Điều 16 Luật HTX năm 2023) việc quy định phân loại HTX tác động đến Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX và Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Việc phân loại quy mô HTX trong dự thảo Nghị định sẽ thay thế việc phân loại chưa thống nhất tại 02 Thông tư trên, giúp việc phân loại HTX không chồng chéo giữa các quy định, không phát sinh thủ tục hành chính, đồng thời không tác động, ảnh hưởng tới quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Chương II về Chính sách của nhà nước về phát triển tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX tại các Điều 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17 dự thảo Nghị định.

- Điều 6 dự thảo Nghị định về chính sách phát triển nguồn nhân lực (quy định chi tiết Điều 20 Luật HTX), phù hợp với các chính sách hỗ trợ được quy định tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021 – 2025.

- Điều 7 dự thảo Nghị định về Chính sách hỗ trợ thông tin (quy định chi tiết Điều 20 Luật HTX) phù hợp với các quy định tại Điều 6, Điều 7 Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Điều 8 dự thảo Nghị định về Chính sách hỗ trợ tư vấn (quy định chi tiết Điều 20 Luật HTX); Điều 10 Chính sách ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Điều 24 Luật HTX) điểm mới được đưa vào nội dung hỗ trợ phù hợp với nhu cầu phát triển của khu vực kinh tế tập thể, nội dung và mức hỗ trợ được áp dụng tương đương so với quy định tại khoản 2 Điều 13 và Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Chính sách ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại khoản 5 Điều 111 của dự thảo Nghị định là phù hợp, không mâu thuẫn, chồng chéo với quy định hiện hành về vấn đề này tại Điều 45, 47 của Luật Khoa học và Công nghệ; khoản 4 Điều 3 Luật Chuyển giao công nghệ, Điều 8, 10, 12, 12, 21, 24, 28 Nghị định 76/2018/NĐ-CP; Điều 3, 4 Quyết định số 04/2021/QĐ-TTg ngày 29/01/2021 quy định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia.

- Điều 11, 12, 14 dự thảo Nghị định về Chính sách tiếp cận và nghiên cứu thị trường, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị, hỗ trợ hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp (quy định chi tiết các Điều 25, 26, 28 Luật HTX) phù hợp với các quy định hỗ trợ tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021 – 2025.

- Điều 13 dự thảo Nghị định về Chính sách hỗ trợ tư vấn tài chính và đánh giá rủi ro (Điều 27 Luật HTX) quy định những nội dung kiểm toán đặc thù đối với HTX không trái và không mâu thuẫn với Luật Kiểm toán độc lập, Nghị định

05/2019/NĐ-CP về kiểm toán nội bộ: Về đối tượng phải kiểm toán quy định các đối tượng bắt buộc phải kiểm toán đối với tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX muốn nhận được hỗ trợ từ Nhà nước. Theo quy định về kiểm toán hiện hành như doanh nghiệp; kiểm toán nội bộ tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX được Nhà nước khuyến khích thực hiện cho mọi đối tượng; các đối tượng bắt buộc phải kiểm toán của Luật này. Về sử dụng báo cáo kiểm toán mục đích báo cáo kiểm toán để công bố, minh bạch thông tin cho thành viên và cơ quan quản lý nhà nước; căn cứ để Nhà nước xem xét hỗ trợ.

- Các Điều 15, 16, 17 dự thảo Nghị định quy định về mức hỗ trợ, nguồn vốn thực hiện chính sách về mặt nguyên tắc là phù hợp với các quy định về huy động và sử dụng các nguồn vốn, gồm cả nguồn vốn chi thường xuyên và chi cho đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước.

3. Chương III về Tài sản, tài chính của HTX, liên hiệp HTX

- Điều 18 dự thảo Nghị định quy định về điều kiện thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần tham gia doanh nghiệp của HTX, liên hiệp HTX (Điều 81, 82 Luật HTX): Việc quy định rõ các HTX, liên hiệp HTX được quyền góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp kế thừa quy định này tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP và không mâu thuẫn với quy định tại khoản 2 Điều 74 Bộ luật Dân sự và quy định tại Luật Doanh nghiệp – không cấm các HTX, liên hiệp HTX được góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp.

- Điều 19 dự thảo Nghị định quy định điều kiện hoạt động cho vay nội bộ trong HTX, liên hiệp HTX (Điều 83 Luật HTX) Luật, theo đó cho phép các HTX, liên hiệp HTX có quyền hoạt động cho vay nội bộ và khẳng định hoạt động này không phải là hoạt động ngân hàng theo Luật Các tổ chức tín dụng là thể chế hóa chủ trương được đưa ra trong Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII ngày 16/6/2022 vừa qua và không trái với quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 20 dự thảo Nghị định quy định về giao dịch nội bộ và thu nhập từ giao dịch nội bộ của HTX, liên hiệp HTX (Điều 85 Luật HTX) đã kế thừa Luật HTX năm 2012 và phù hợp với bản chất phục vụ thành viên của HTX, liên hiệp HTX. Việc quy định rõ nội dung này để HTX, liên hiệp HTX phải hạch toán, kế toán riêng giao dịch bên trong, giao dịch bên ngoài, là cơ sở để tính thuế, thực hiện các chính sách hỗ trợ cho HTX, liên hiệp HTX và không mâu thuẫn với các quy định tại Luật Kế toán; chế độ kế toán cho HTX cũng sẽ được Bộ Tài chính nghiên cứu, sửa đổi và ban hành trong thời gian tới để thực hiện đồng bộ với Luật HTX năm 2023.

- Điều 21 dự thảo Nghị định quy định về xử lý tài sản chung không chia theo nguồn hình thành khi HTX, liên hiệp HTX giải thể, phá sản (Điều 99, 101 Luật HTX năm 2023), phù hợp với các quy định của Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Luật Phá sản số 51/2014/QH13 ngày 19 tháng 06 năm 2014, Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

4. Chương IV về Tổ hợp tác

- Luật HTX năm 2023 đã bổ sung đối tượng tổ hợp tác điều chỉnh tại Luật, trong đó có quy định rõ nội dung về phần vốn góp và mức độ góp sức lao động của các thành viên tổ hợp tác tại Điều 4 về giải thích từ ngữ; về nguyên tắc tổ chức, hoạt động của tổ hợp tác tại Điều 8; về tiêu chí thụ hưởng chính sách tại khoản 2 và 3 Điều 18; về bổ sung đối tượng tổ hợp tác có góp vốn và hợp đồng hợp tác không có thời hạn hoặc thời hạn từ 12 tháng trở lên phải đăng ký và về quyền, nghĩa vụ của tổ hợp tác tại Điều 107. Đồng thời Luật HTX 2023 cũng áp dụng nguyên tắc trao quyền quyết định cho các HTX, liên hiệp HTX đối với tài sản chung không chia của HTX, liên hiệp HTX khi giải thể, phá sản.

- Để bảo đảm tính thống nhất, liên tục của hệ thống pháp luật, tránh phát sinh các chi phí cho các cơ quan liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các tổ hợp tác trong việc thực hiện các quy định pháp luật, dự thảo Nghị định thiết kế 02 Điều (Điều 22, 23) tại Chương này để sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều khoản của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về tổ hợp tác. Việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP tại Nghị định này thuộc thẩm quyền của Chính phủ trong việc xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định của pháp luật.

- Các sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều khoản của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP này không mâu thuẫn, chồng chéo với các quy định tại Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH 13, do Bộ luật Dân sự không có quy định về định nghĩa tổ hợp tác, về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác, cũng như các vấn đề khác trong thành lập, tổ chức, hoạt động, chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác.

5. Chương V về Tổ chức thực hiện

Chương này quy định trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương thực hiện các chính sách phù hợp các quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước trong việc thực hiện các quy định trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của

các bộ, ngành, địa phương, cũng như quy định về Hệ thống thông tin quốc gia về HTX tại Luật HTX năm 2023.

6. Chương VI về Điều khoản thi hành

Nghị định này được ban hành sẽ bãi bỏ các Nghị định số 193/2013/NĐ-CP và Nghị định số 107/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã năm 2012 kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024; đồng thời, nội dung về đánh giá của các hợp tác xã quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BKHĐT ngày 19 tháng 02 năm 2020 về Hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã tiếp tục được thực hiện cho đến khi hết thời gian áp dụng chính sách hoặc có văn bản thay thế, bãi bỏ và quy định này không mâu thuẫn với quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BKHĐT, do Nghị định này không quy định về đánh giá HTX.

Trên đây là Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật HTX./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng (*để báo cáo*);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ KHĐT: Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc Bộ: (*danh sách kèm theo*);
- Lưu VT, KTHT(L3).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Chí Dũng